TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 177/2024/QĐST-HNGĐ	*Hiệp Hòa, ngày 06 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 242/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2024 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung*", giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lương Thị T, sinh năm 1999.

Nơi thường trú: Thôn A, xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1989.

Nơi thường trú: Thôn A, xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2024 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị T và anh Nguyễn Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn B trực tiếp nuôi 01 con chung là cháu Nguyễn Như Ý, sinh ngày 21/8/2023.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lương Thị T và anh Nguyễn Văn B tự thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở chị T thực hiện quyền này.

Trong trường hợp có yêu cầu của đương sự hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ, ruộng canh tác: Chị Lương Thị T và anh Nguyễn Văn B không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T1 phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Lương Thị T đã nộp.

Hoàn trả lại chị Lương Thị T 150.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004193 ngày 11/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- UBND xã Đoan Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (số: 35 ngày 21/4/2023)
- Các đương sự;
- Lưu: HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tuấn